



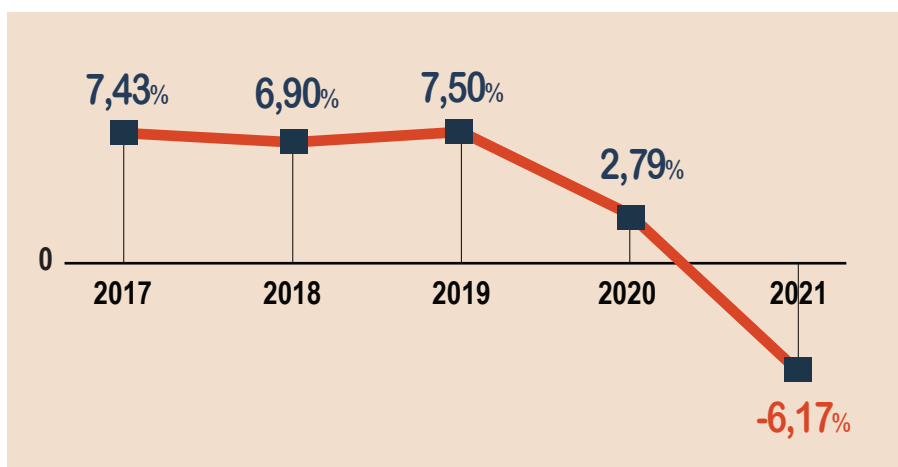
# TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI



QUÝ III VÀ 9 THÁNG NĂM 2021

## TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC (GDP)

Tốc độ tăng/giảm GDP quý III so với cùng kỳ năm trước giai đoạn 2017-2021



Quý III năm 2021

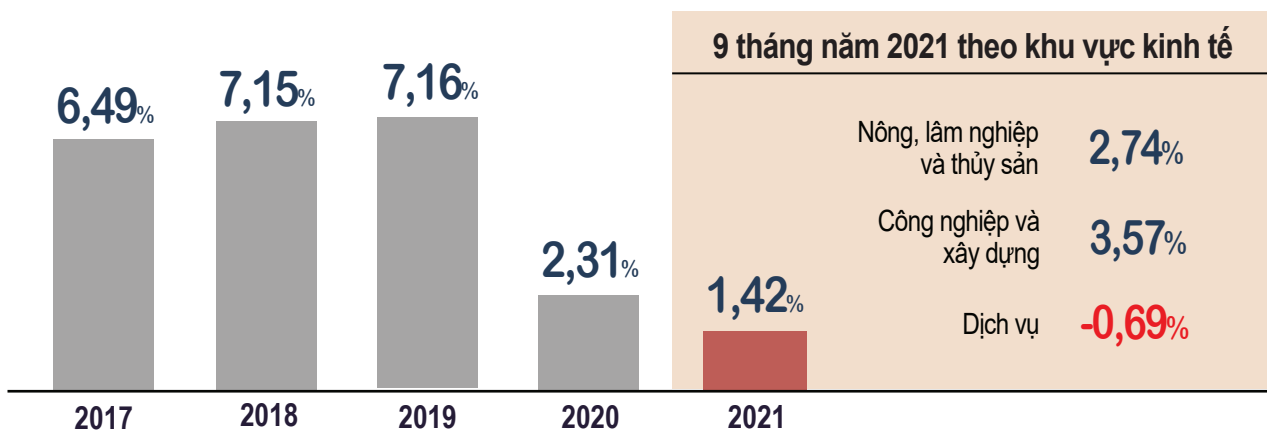
**GDP** -6,17%

Nông, lâm nghiệp và thủy sản 1,04%

Công nghiệp và xây dựng -5,02%

Dịch vụ -9,28%

Tốc độ tăng/giảm GDP 9 tháng so với cùng kỳ năm trước giai đoạn 2017-2021



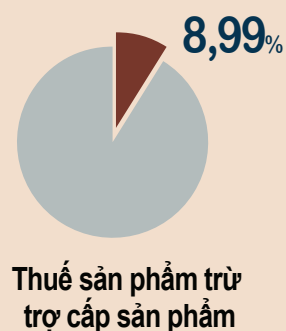
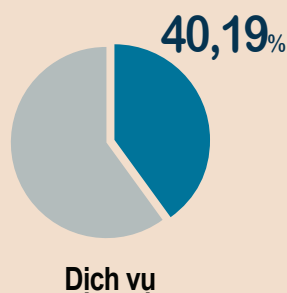
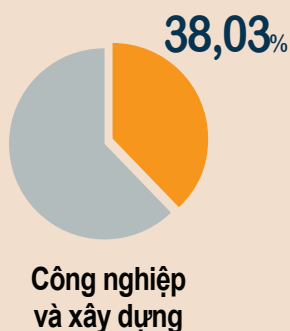
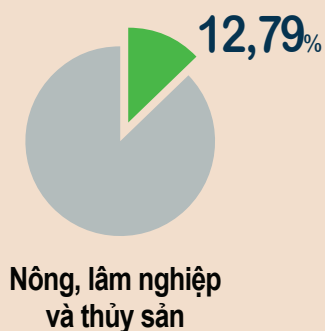
9 tháng năm 2021 theo khu vực kinh tế

Nông, lâm nghiệp và thủy sản 2,74%

Công nghiệp và xây dựng 3,57%

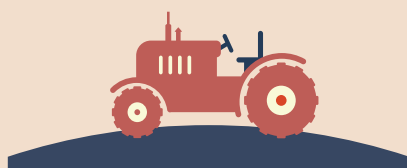
Dịch vụ -0,69%

Cơ cấu GDP 9 tháng năm 2021



# SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Trồng trọt tính đến 15/9/2021



**Gieo trồng lúa và hoa màu**  
(Nghìn ha; so cùng kỳ năm 2020)

**1.954,0**

▲ 0,5%

Lúa Hè Thu

**1.577,4**

▼ 0,2%

Lúa mùa

**876,3**

▼ 1,6%

Ngô

**90,0**

▼ 10,8%

Khoai lang

**171,3**

▼ 1,8%

Lạc

**37,2**

▼ 9,1%

Đậu tương

**997,8**

▲ 0,5%

Rau, đậu

Chăn nuôi cuối tháng 9 năm 2021 so với cùng thời điểm năm trước



**Trâu**



**3,7%**



**Bò**



**1,1%**



**Lợn**



**3,8%**



**Gia cầm**



**1,0%**

Lâm nghiệp 9 tháng năm 2021



**176,2** nghìn ha

▲ 2,8%

Diện tích rừng trồng mới tập trung

**12,6** triệu m<sup>3</sup>

▲ 4,3%

Sản lượng gỗ khai thác



Sản lượng thủy sản 9 tháng năm 2021

**Tổng số**

**6.377,3** nghìn tấn

▼ 0,2%

**Nuôi trồng**

**3.320,1**

nghìn tấn

▼ 1,0%

**Khai thác**

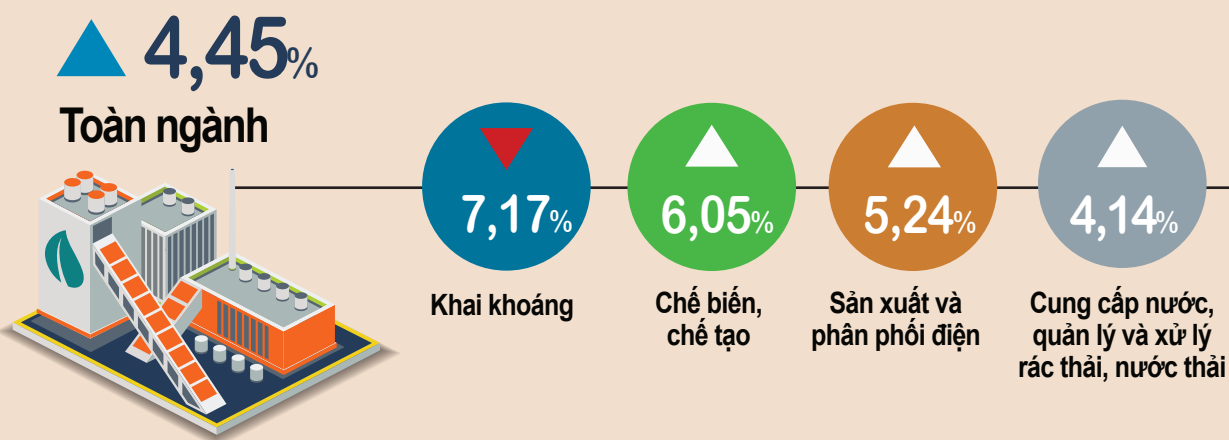
**3.057,2**

nghìn tấn

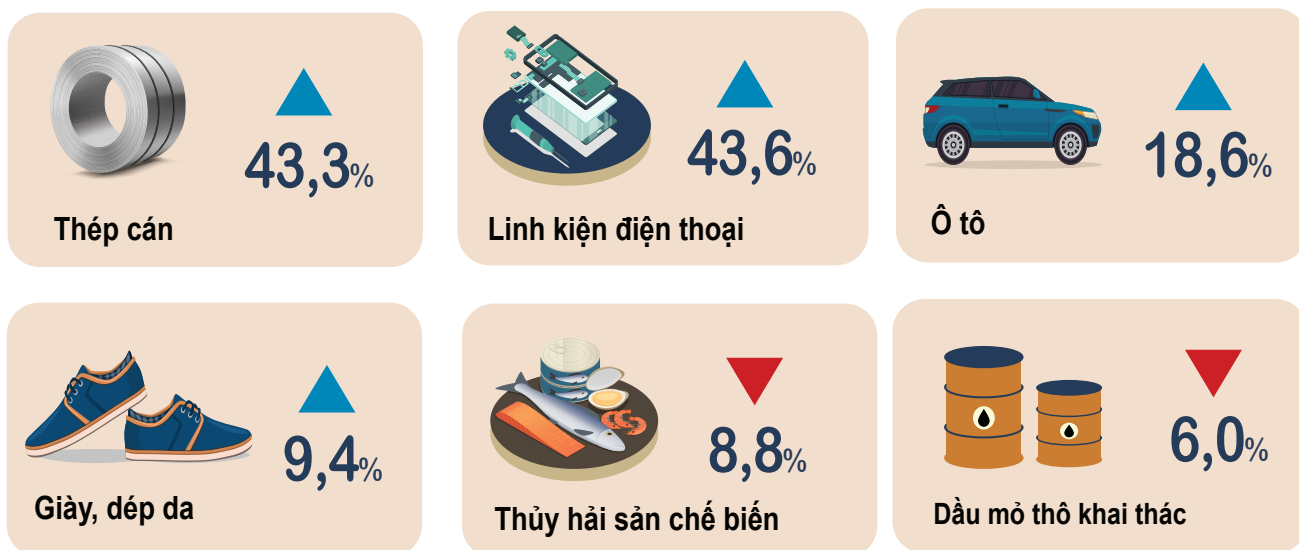
▲ 0,7%

## SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP 9 THÁNG NĂM 2021

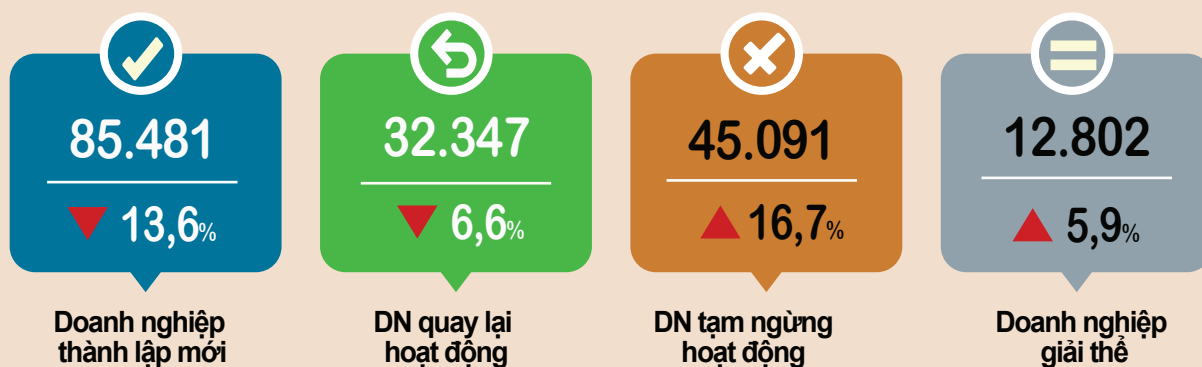
Tốc độ tăng/giảm giá trị tăng thêm ngành công nghiệp so với cùng kỳ năm trước



Tốc độ tăng/giảm một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu so với cùng kỳ năm trước

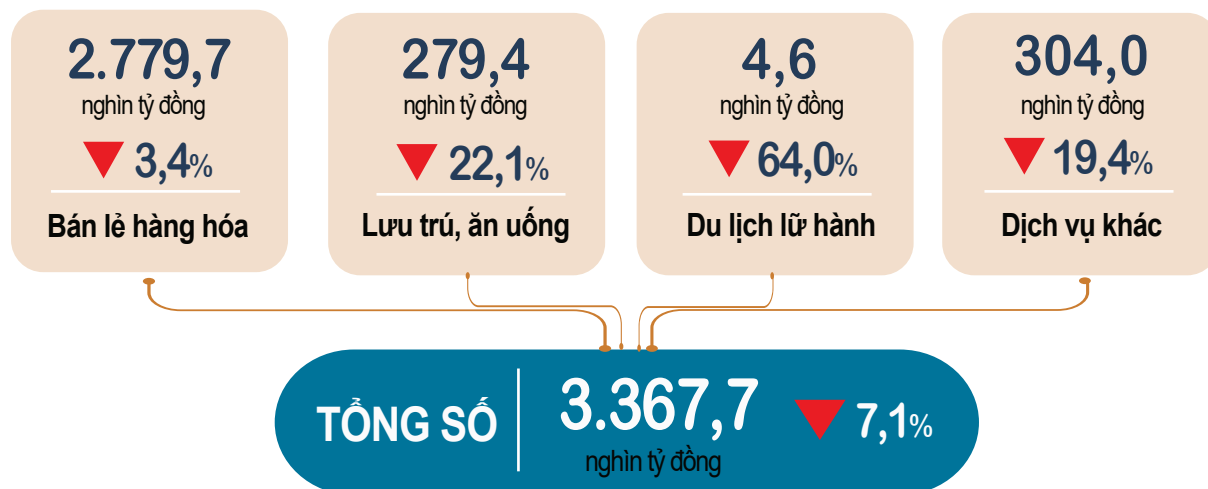


## TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP 9 THÁNG NĂM 2021



## HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ 9 THÁNG NĂM 2021

### Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng



### Vận tải hành khách và hàng hóa

#### Vận tải hành khách

##### Vận chuyển

2.018,8 triệu lượt khách ▼ 23,8%

##### Luân chuyển

82,7 tỷ khách.km ▼ 30,9%



#### Vận tải hàng hóa

##### Vận chuyển

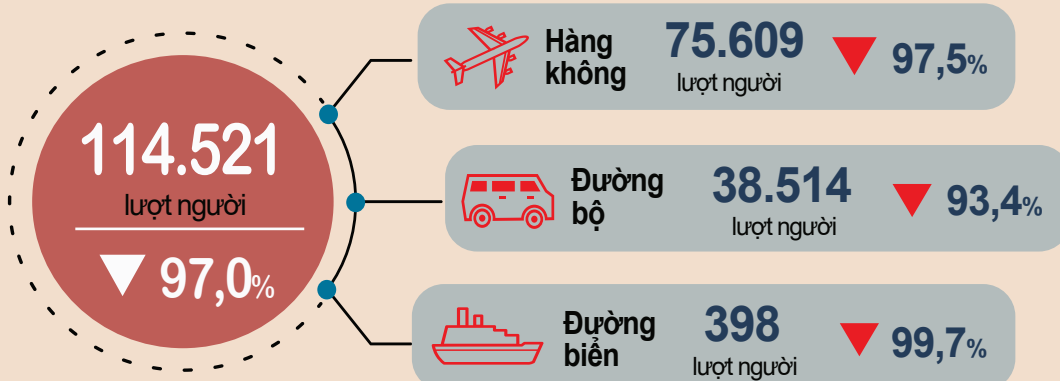
1.195,0 triệu tấn ▼ 5,6%

##### Luân chuyển

242,8 tỷ tấn.km ▼ 0,3%



### Khách quốc tế đến Việt Nam



### Phân theo vùng lãnh thổ

|        |         |         |         |          |
|--------|---------|---------|---------|----------|
| Châu Á | Châu Âu | Châu Mỹ | Châu Úc | Châu Phi |
| 98.291 | 10.383  | 3.984   | 909     | 954      |

## HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

### Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội 9 tháng năm 2021

#### Tổng số

**1.868,5** nghìn tỷ đồng ▲ 0,4%

#### Nhà nước

**459,9**  
nghìn tỷ đồng

▼ 4,7%

#### Ngoài NN

**1.100,5**  
nghìn tỷ đồng

▲ 3,9%

#### FDI

**308,1**  
nghìn tỷ đồng

▼ 3,4%

### Đầu tư nước ngoài vào Việt Nam từ 1/1 đến 20/9/2021

#### Tổng vốn đăng ký

**22,15** tỷ USD ▲ 4,4%

#### Tổng vốn thực hiện

**13,28** tỷ USD ▼ 3,5%

## XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA 9 THÁNG NĂM 2021

### Xuất khẩu

**240,52** tỷ USD  
▲ 18,8%

### Nhập khẩu

**242,65** tỷ USD  
▲ 30,5%

### NHẬP SIÊU

**2,13** tỷ USD

## CHỈ SỐ GIÁ

**99,38%**

Tháng 9/2021  
so với  
tháng trước

**102,06%**

Tháng 9/2021  
so với  
tháng 9/2020

**101,82%**

Bình quân  
9 tháng năm 2021  
so với 9 tháng  
năm 2020

**111,83%**

Chỉ số giá vàng  
bình quân 9 tháng  
so với cùng  
kỳ năm trước

**99,12%**

Chỉ số giá đô la Mỹ  
bình quân 9 tháng  
so với cùng  
kỳ năm trước

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI 9 THÁNG NĂM 2021

### Lao động, việc làm

Lao động 15 tuổi trở lên có việc làm



**49,1**  
triệu người

Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động



**2,91%**

Tỷ lệ thiếu việc làm của lao động trong độ tuổi



**3,04%**

Thu nhập bình quân tháng của lao động làm công hưởng lương



**6,7**  
triệu đồng/tháng

### Dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm



Sốt xuất huyết

**47.426**  
trường hợp  
(**16** người tử vong)



Tay chân miệng

**37.733**  
trường hợp  
(**11** người tử vong)



Ngộ độc thực phẩm

**52** vụ  
**1.481**  
người bị ngộ độc

### Tai nạn giao thông từ ít nghiêm trọng trở lên

Số vụ tai nạn

**5.237**

Bình quân 1 ngày

**19**  
Vụ

Số người chết

**4.146**

Bình quân 1 ngày

**15**  
người

Số người bị thương

**2.695**

Bình quân 1 ngày

**10**  
người